

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2019

Số: 01/QCPH-BCSD

QUY CHẾ

**Phối hợp công tác giữa Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân,
Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tổ chức TAND ngày 24 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Tổ chức VKSND ngày 24 tháng 11 năm 2014;

Để nâng cao vai trò, trách nhiệm và tăng cường sự phối hợp công tác giữa Ban cán sự Đảng UBND thành phố Hà Nội, Ban cán sự Đảng TAND thành phố Hà Nội và Ban cán sự Đảng VKSND thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Ban cán sự Đảng UBND - TAND - VKSND thành phố Hà Nội) trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan; góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố; Ban cán sự Đảng UBND - TAND - VKSND thành phố Hà Nội thống nhất xây dựng và ký kết Quy chế phối hợp công tác với các nội dung như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế quy định nguyên tắc, phương thức và nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa Ban cán sự Đảng UBND - TAND - VKSND thành phố Hà Nội trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan; trong quá trình cung cấp thông tin, hồ sơ tài liệu, chứng cứ, tham gia phiên Tòa, phiên họp giải quyết các vụ án hình sự, dân sự, hành chính và các vụ việc khác theo quy định của pháp

luật thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, Viện kiểm sát và UBND cũng như công tác thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, người có thẩm quyền thuộc phạm vi lãnh đạo chỉ đạo của Ban cán sự Đảng UBND - TAND - VKSND thành phố Hà Nội trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ nhau theo quy định của pháp luật và Quy chế nhằm giải quyết các vụ việc một cách hiệu quả.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

Việc phối hợp công tác giữa Ban cán sự Đảng UBND - TAND - VKSND thành phố Hà Nội phải đảm bảo nguyên tắc:

1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật.
2. Thực hiện đúng Điều lệ và các Văn kiện của Đảng.
3. Hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan và những quy định của các văn bản pháp luật có liên quan; trong quá trình phối hợp công tác phải tôn trọng và không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan có liên quan.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 4. Phối hợp trong công tác xây dựng báo cáo, phát triển kinh tế xã hội của địa phương

1. Khi nhận được dự thảo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội do Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi đến, TAND và VKSND tham gia đóng góp ý kiến bằng văn bản, kiến nghị với UBND những vấn đề cần thiết, nhất là những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án và Viện kiểm sát hai cấp trên địa bàn thành phố.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư giúp UBND thành phố Hà Nội tổng hợp ý kiến đóng góp và những kiến nghị, đề xuất của hai cơ quan TAND và VKSND trình UBND xem xét, quyết định.

Điều 5. Phối hợp trong công tác xây dựng pháp luật

1. Trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND thành phố.

Đối với những văn bản quy phạm pháp luật của địa phương hoặc các văn bản áp dụng pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của TAND và VKSND chậm nhất là 20 ngày làm việc, trước khi trình UBND, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội, Sở Tư pháp gửi dự thảo những văn bản trên đến Tòa án và Viện kiểm sát để lấy ý kiến đóng góp.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dự thảo văn bản do Sở Tư pháp chuyển đến TAND và VKSND tham gia đóng góp ý kiến bằng văn bản trong trường hợp cần thiết, đặc biệt là các văn bản có liên quan đến hoạt động của hai cơ quan thì cơ quan chủ trì soạn thảo nên mời đại diện TAND, VKSND tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập.

2. Trong công tác tổng kết thực tiễn thi hành quy định của pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan thì các cơ quan chuyên môn của UBND được giao thực hiện có trách nhiệm phối hợp với Tòa án và Viện kiểm sát để tổng kết, xây dựng báo cáo đúng quy định.

Điều 6. Phối hợp trong công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật

1. Ban cán sự Đảng UBND, Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để Ban cán sự Đảng TAND - VKSND thành phố chỉ đạo giải quyết các loại án đúng quy định của pháp luật; đảm bảo phối hợp trong công tác định giá tài sản, thi hành án và các khâu công tác khác đạt chất lượng, hiệu quả đúng quy định pháp luật.

2. Ban cán sự Đảng TAND - VKSND thành phố chỉ đạo TAND, VKSND hai cấp trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phải thực hiện thống kê, tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật để kiến nghị Ban cán sự Đảng UBND thành phố chỉ đạo giải pháp phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật xảy ra trên địa bàn.

Ban cán sự Đảng UBND, Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, tiếp thu, trả lời bằng văn bản các kiến nghị của Ban cán sự Đảng TAND - VKSND trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị.

3. Quá trình giải quyết, xét xử các loại án và các vụ việc khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến trách nhiệm của các sở, ban, ngành hoặc thành phố thuộc phạm vi chuyên môn, lĩnh vực quản lý, trong trường hợp cần thiết, Ban cán sự Đảng TAND - VKSND chủ động trao đổi với các sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố để phối hợp giải quyết vụ án một cách khách quan, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Chậm nhất là 15 ngày làm việc, trước khi trình UBND, Sở Tư pháp gửi dự thảo Chương trình, Kế hoạch của UBND về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đến TAND, VKSND tham gia ý kiến.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dự thảo Chương trình, Kế hoạch nói trên, Tòa án và Viện kiểm sát tham gia đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp.

2. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, Tòa án và Viện kiểm sát cần phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm góp phần thực hiện một cách hiệu quả chương trình, kế hoạch của UBND về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 8. Phối hợp trong công tác trao đổi, cung cấp thông tin

1. Trong quá trình giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội nếu có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án và Viện kiểm sát thành phố thì Chủ tịch UBND thành phố mời Lãnh đạo hai cơ quan đến tham dự để cùng trao đổi, thống nhất hướng giải quyết. Tòa án và Viện kiểm sát mời đại diện UBND thành phố tham dự hội nghị tổng kết, triển khai công tác năm hoặc các hội nghị chuyên đề của Tòa án và Viện kiểm sát có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của UBND.

2. Văn phòng UBND thành phố, các sở, ban, ngành gửi Tòa án và Viện kiểm sát thành phố các văn bản quy phạm pháp luật mới hoặc các văn bản chỉ đạo, phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi cơ quan. Đồng thời, Tòa án và Viện kiểm sát gửi các văn bản hoặc tài liệu có liên quan đến các sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố để phối hợp, cung cấp thông tin trong quá trình giải quyết vụ việc.

Điều 9. Phối hợp trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

1. Ban cán sự Đảng UBND thành phố chỉ đạo UBND thành phố, Ban tiếp công dân thành phố phối hợp và mời đại diện TAND thành phố, VKSND thành phố để tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đối với các vụ việc phức tạp khi cần thiết.

2. Trường hợp tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo tại Trụ sở tiếp công dân của Thành phố, vụ việc có tính chất phức tạp đồng người tham gia thì Ban cán sự Đảng UBND thành phố đề nghị Ban cán sự Đảng TAND - VKSND thành phố cử Thẩm phán, Kiểm sát viên có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm thực tiễn cùng tiếp công dân để tư vấn, giải đáp cho người dân tránh tạo điểm nóng gây mất trật tự an ninh trên địa bàn.

3. Trường hợp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân của Thành phố, nếu vụ việc có liên quan trực tiếp đến hoạt động tư pháp thì Ban tiếp công dân của thành phố chuyển đơn, hướng dẫn công dân hoặc chuyển biên bản ghi lại nội dung trình bày của người khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh đến trụ sở cơ quan Tư pháp (Công an, Tòa án, Viện kiểm sát) để giải quyết theo thẩm quyền.

4. Trường hợp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại nơi tiếp công dân của Tòa án và Viện kiểm sát mà nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND thành phố thì Ban cán sự Đảng TAND - VKSND thành phố chỉ đạo chuyển đơn hoặc biên bản ghi lại nội dung trình bày của người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến Ban tiếp công dân của thành phố để giải quyết theo thẩm quyền.

Ban Tiếp công dân Thành phố là đầu mối tổng hợp, kiến nghị đề xuất việc phối hợp xử lý các nội dung tại điều 9 của Quy chế này.

Điều 10. Phối hợp trong công tác phòng, chống tham nhũng

1. Ban cán sự Đảng UBND - TAND - VKSND thành phố hướng dẫn các cơ quan ban, ngành, Tòa án và Viện kiểm sát hai cấp trong việc sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình tham nhũng và kết quả công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và trên cơ sở yêu cầu thực tiễn, mỗi bên có thể đề nghị bên kia cung cấp hồ sơ, tài liệu, báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng để thực hiện nhiệm vụ của mỗi cơ quan trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Đối với những vụ việc phức tạp, nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm UBND thành phố có thể chỉ đạo Thanh tra thành phố chuyển hồ sơ đến VKSND và TAND thành phố phối hợp nghiên cứu để tư vấn giúp Chủ tịch UBND thành phố quyết định hướng xử lý.

3. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Ban cán sự Đảng UBND - TAND - VKSND thành phố có trách nhiệm thực hiện việc quản lý và sử dụng thông tin, dữ liệu về phòng, chống tham nhũng một cách hiệu quả, đúng pháp luật.

Điều 11. Phối hợp trong việc hỗ trợ kinh phí hoạt động của TAND và VKSND

Hàng năm hoặc trong trường hợp đột xuất do yêu cầu thực hiện chức năng nhiệm vụ, Ban cán sự Đảng TAND - VKSND thành phố, Ban cán sự Đảng UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định hỗ trợ kinh phí, phục vụ cho việc triển khai, thực hiện các công việc cụ thể của TAND và VKSND thành phố hoặc các các nhiệm vụ của Thủ đô theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Thành phố.

Điều 12. Phối hợp trong xử lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, giải quyết các vụ án hình sự

1. Ban cán sự Đảng UBND thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND địa phương sau khi nhận được tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố thì chuyển ngay cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền, đồng thời thông báo bằng văn bản đến VKSND hai cấp trên địa bàn thành phố để kiểm sát theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan phối hợp chặt chẽ với TAND, VKSND trong công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự; bảo đảm an toàn cho các hoạt động liên quan đến công tác xét xử của TAND, công tác tổ chức thi hành án các bản án hình sự và các quyết định khác theo quy định của pháp luật.

3. Chánh án TAND thành phố, Viện trưởng VKSND thành phố chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự.

Điều 13. Trách nhiệm phối hợp trong cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ để giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại và các việc khác theo quy định của pháp luật

1. Trách nhiệm của Ban cán sự Đảng UBND thành phố

a. Chỉ đạo UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố quán triệt đến UBND, Chủ tịch UBND các cấp yêu cầu các đơn vị, cơ quan chuyên môn giúp việc cung cấp các tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, Viện kiểm sát đảm bảo đúng nội dung yêu cầu, đúng thời hạn theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 93 Luật tổ tụng hành chính và khoản 6 Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

b. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho Tòa án, Viện kiểm sát thực hiện xác minh, thu thập chứng cứ và tham gia xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản theo quy định về thành phần, thời gian, địa điểm mà Tòa án đã ra quyết định.

2. Trách nhiệm của Ban cán sự Đảng TAND thành phố

a. Chỉ đạo Chánh Tòa chuyên trách, Thẩm phán trong quá trình tiếp nhận, xử lý đơn khởi kiện vụ án hành chính liên quan đến UBND, Chủ tịch UBND phải nghiên cứu đầy đủ, chính xác về các vấn đề liên quan đến nội dung khởi kiện để xem xét thụ lý vụ án kịp thời, đúng quy định.

b. Quán triệt, chỉ đạo các thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án phải nghiên cứu kỹ các nội dung, vấn đề, tài liệu cần thu thập để lập phương án, kế hoạch thu thập tài liệu, chứng cứ phù hợp, hạn chế tối đa trường hợp phải yêu cầu cơ quan chuyên môn, đương sự cung cấp, thu thập chứng cứ nhiều lần;

c. Yêu cầu Thẩm phán phải bố trí thời gian thu thập chứng cứ hợp lý. Trường hợp cần thiết có thể trao đổi trước với UBND hoặc các cơ quan chuyên môn về phương thức, cách thức thu thập chứng cứ.

3. Trách nhiệm của Ban cán sự Đảng VKSND thành phố

Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và các Kiểm sát viên được phân công giải quyết vụ việc thực hiện quyền kiến nghị về việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu nếu có căn cứ cho rằng Tòa án trả lại đơn khởi kiện không có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLTTDS và khoản 1 Điều 124 Luật tổ tụng hành chính.

4. Nếu trong quá trình nghiên cứu hồ sơ, Viện kiểm sát thấy cần thiết yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ hoặc yêu cầu người tham gia tố tụng là cơ

quan, tổ chức cung cấp tài liệu chứng cứ để làm sáng tỏ nội dung vụ án thì Viện kiểm sát và Tòa án cùng với cơ quan được yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ chủ động trao đổi, bàn bạc để đưa ra hướng giải quyết phù hợp nhất. Trường hợp không giải quyết được vướng mắc thì mỗi bên sẽ báo cáo Lãnh đạo theo ngành dọc của mình để xin ý kiến chỉ đạo.

Điều 14. Phối hợp trong công tác chỉ đạo, lãnh đạo việc giải quyết các vụ án hành chính

1. Ban cán sự Đảng UBND thành phố chỉ đạo Chủ tịch UBND các cấp thực hiện nghiêm túc quy định về việc cử người đại diện tham gia các phiên đối thoại, phiên họp và phiên tòa theo Quy định tại Điều 60 của Luật tổ tụng hành chính.

2. Trong việc tham gia phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại.

a. Ban cán sự Đảng UBND thành phố chỉ đạo:

UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố quán triệt các đơn vị, cơ quan chuyên môn giúp việc khi tham gia tổ giúp việc liên quan đến vụ án hành chính thì phải thực hiện việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo đúng quy định của Luật tổ tụng hành chính.

b. Ban cán sự Đảng TAND thành phố chỉ đạo:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án khi tổ chức việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại cần chú ý tổ chức vào thời gian hợp lý, bảo đảm đúng quy định. Trường hợp cần thiết có thể trao đổi với người bị kiện về thời gian thực hiện nội dung trên, bảo đảm việc đối thoại diễn ra đúng thành phần, thời hạn Luật định.

Để tổ chức phiên đối thoại hiệu quả, Thẩm phán cần phải am hiểu và nắm rõ yêu cầu khởi kiện, chứng cứ của từng bên cung cấp. Chú ý việc tăng cường phân tích về nội dung văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính có liên quan để các đương sự có lựa chọn tốt nhất.

c. Ban cán sự Đảng VKSND thành phố Hà Nội chỉ đạo:

Kiểm sát viên được phân công giải quyết vụ án phải nghiên cứu kỹ hồ sơ và thực hiện tốt quyền yêu cầu, quyền kiến nghị đặc biệt là yêu cầu cơ quan chức năng trực thuộc UBND cung cấp tài liệu, chứng cứ theo quy định tại khoản 6 Điều 84 Luật tổ tụng hành chính và yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập

chứng cứ liên quan đến việc giải quyết vụ án hành chính trong tất cả các giai đoạn từ khi thụ lý đến khi kết thúc xét xử sơ thẩm, phúc thẩm giúp cho công tác giải quyết các vụ án hành chính đạt chất lượng, hiệu quả, hạn chế án sửa, hủy có lỗi của các cơ quan tiến hành tố tụng.

d. Trường hợp tại địa phương đang thí điểm về hòa giải, đối thoại ngoài Tòa án thì thực hiện theo yêu cầu về thí điểm.

3. Trong việc tham gia phiên tòa.

a. Ban cán sự Đảng UBND thành phố quán triệt, chỉ đạo:

Chủ tịch UBND các cấp, UBND các cấp thực hiện việc tham gia phiên tòa đúng quy định, hạn chế tối đa việc người bị kiện có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 158 của Luật TTHC để không tham gia phiên tòa.

b. Ban cán sự Đảng TAND thành phố chỉ đạo:

Tổ chức lên lịch xét xử các vụ án hành chính đúng thời hạn, việc cấp tổng đạt thông báo các văn bản tố tụng cho đương sự và những người tham gia tố tụng khác đúng quy định.

Trước khi lên lịch xét xử, Thẩm phán cần trao đổi hoặc thông báo trước 15 ngày đến Kiểm sát viên được phân công giải quyết vụ án để tránh trùng lịch phiên tòa. Không để xảy ra tình trạng Kiểm sát viên không tham gia phiên tòa hoặc Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Kiểm sát viên.

Trước khi phiên tòa diễn ra, công tác chuẩn bị phải được xem xét cẩn thận, chu đáo, không để tình trạng hoãn phiên tòa nhiều lần.

Sau khi kết thúc phiên tòa, Thẩm phán chuyển bản án, quyết định sang Viện KSND cùng cấp đúng thời hạn theo quy định.

c. Ban cán sự Đảng VKSND thành phố Hà Nội chỉ đạo:

Kiểm sát viên được phân công kiểm sát giải quyết vụ án có trách nhiệm tham gia phiên tòa theo lịch xét xử của Tòa án.

Trường hợp trước khi mở phiên tòa, Kiểm sát viên được phân công vì sự kiện bất khả kháng không thể tham gia phiên tòa thì phải báo cáo Lãnh đạo Viện để có hướng xử lý kịp thời và thông báo cho Tòa án biết.

Sau khi kết thúc phiên tòa, Kiểm sát viên phải hoàn thiện bài phát biểu và chuyển cho Tòa án để lưu vào hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật.

4. Ban cán sự Đảng UBND - TAND - VKSND thành phố phối hợp chặt chẽ để giải quyết đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích, nghĩa vụ của các bên. Đồng thời phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô.

5. Giao Viện kiểm sát định kỳ 6 tháng một lần tổng hợp các trường hợp án để quá thời hạn giải quyết. Các trường hợp người bị kiện là UBND hoặc Chủ tịch UBND tham gia bao nhiêu phiên tòa trong tổng số vụ án Tòa đưa ra xét xử để từ đó có kiến nghị cho phù hợp.

Điều 15. Trách nhiệm chỉ đạo, lãnh đạo; phối hợp trong chỉ đạo, đơn đốc thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực của Tòa án

1. Ban cán sự Đảng TAND thành phố chỉ đạo Chánh án TAND thành phố thực hiện một số nội dung như sau:

a. Chỉ đạo các Tòa án phối hợp, thực hiện giao bản án, quyết định, các giấy tờ, tài sản, vật chứng liên quan cho cơ quan thi hành án dân sự đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của đương sự.

b. Ban hành văn bản giải thích cho cơ quan Thi hành án dân sự về những nội dung mà bản án, quyết định tuyên chưa rõ, sửa chữa lỗi chính tả hoặc số liệu nhầm lẫn đúng thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 179 của Luật Thi hành án dân sự.

c. Phối hợp với cơ quan Thi hành án dân sự đề nghị người có thẩm quyền xem xét lại bản án, quyết định của Tòa án theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm trả lời kiến nghị của cơ quan thi hành án dân sự đúng thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 10 của Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01/8/2016 của Bộ Tư pháp, TAND Tối cao, VKSND Tối cao quy định một số vấn đề về thủ tục thi hành án dân sự và phối hợp liên ngành trong thi hành án dân sự.

2. Ban cán sự Đảng UBND thành phố Chỉ đạo Cục trưởng cục Thi hành án dân sự thành phố thực hiện một số nội dung sau:

a. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ trong toàn hệ thống cơ quan thi hành án dân sự thành phố đảm bảo đúng thẩm quyền, nội dung, căn cứ pháp lý; đúng trình tự, thủ tục, thời gian và việc áp dụng thống nhất các quy định của pháp luật trong hoạt động thi hành án dân sự.

b. Chỉ đạo hướng dẫn các Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện và Chấp hành viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 16, Điều 20 của Luật thi hành án dân sự.

c. Tổ chức thi hành các bản án, quyết định theo thẩm quyền quy định tại Điều 35 của Luật thi hành án dân sự. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết dứt điểm các vụ việc có điều kiện thi hành, các vụ việc trọng điểm, giá trị lớn, phức tạp, kéo dài, án liên quan đến tín dụng ngân hàng, án tham nhũng và các vụ việc thu hồi tài sản cho nhà nước, doanh nghiệp, cá nhân. Kiến nghị việc xem xét lại bản án, quyết định của Tòa án theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm theo quy định của pháp luật.

d. Hướng dẫn, tổ chức lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự; phối hợp với cơ quan Công an trong việc lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm chấp hành hình phạt tù và đặc xá cho người có nghĩa vụ thi hành án dân sự đang chấp hành hình phạt tù.

đ. Xây dựng, triển khai kế hoạch hoặc tổ chức kiểm tra hàng năm, định kỳ, đột xuất công tác thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố.

e. Thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự thuộc thẩm quyền, không để xảy ra các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, điểm nóng về thi hành án dẫn đến mất trật tự an toàn tại địa phương.

g. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thi hành án, Đẩy mạnh cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong thi hành án dân sự.

h. Tham mưu UBND thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong thi hành án dân sự theo quy định tại Điều 173 của Luật thi hành án dân sự.

3. Ban cán sự Đảng VKSND thành phố chỉ đạo thực hiện một số nội dung như sau:

a. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đối với Viện kiểm sát hai cấp về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong hoạt động kiểm sát thi hành án dân sự nhằm đảm bảo việc tuân theo pháp luật về thi hành án của cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thi hành án, đảm bảo việc thi hành án kịp thời, đầy đủ, đúng pháp luật.

b. Chủ trì, phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự, Tòa án rà soát các bản án tuyên không rõ, khó thi hành, lập danh sách báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp để có hướng chỉ đạo.

c. Chỉ đạo VKSND hai cấp định kỳ phối hợp với Cơ quan thi hành án dân sự rà soát, phân loại các hồ sơ đủ điều kiện miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án; yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét miễn giảm theo đúng quy định của pháp luật.

d. Chỉ đạo Viện kiểm sát hai cấp thực hiện có hiệu quả quyền kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khi phát hiện các vi phạm trong hoạt động thi hành án dân sự. Kịp thời báo cáo Lãnh đạo Viện những vụ việc có dấu hiệu hình sự trong quá trình thi hành các bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

4. Đối với thi hành bản án, quyết định về vụ án hành chính: Ban cán sự Đảng của ba cơ quan ngoài việc chỉ đạo các cơ quan, các đơn vị chuyên môn thuộc quyền quản lý của mình thực hiện nhiệm vụ tại khoản 1 Điều này còn phải thực hiện nghiêm túc quy định tại Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành bản án, quyết định của Tòa án.

Trước khi ra quyết định buộc thi hành án hành chính, Tòa án đã xét xử sơ thẩm có thể phối hợp với UBND hoặc cơ quan chuyên môn để xem xét, tìm hiểu lý do của việc chưa thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực của bản án.

Điều 16. Phối hợp trong công tác hợp tác quốc tế

Hàng năm căn cứ chức năng, nhiệm vụ và như cầu công tác, Ban cán sự Đảng UBND thành phố tạo điều kiện cho TAND và VKSND thành phố được cử cán bộ tham gia các đoàn của thành phố đi tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm tổ chức thi hành

Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế phối hợp này đến các đơn vị thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.

Điều 18. Khen thưởng, kỷ luật

Hàng năm UBND thành phố, TAND thành phố, VKSND thành phố tổ chức tổng kết để kiểm điểm, đánh giá việc phối hợp thực hiện Quy chế và đề ra các giải pháp khắc phục những tồn tại, vướng mắc (nếu có).

Cơ quan, tổ chức và các nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Quy chế này được xem xét khen thưởng hàng năm tại cơ quan, đơn vị mình.

Cơ quan, tổ chức và cá nhân nào không chấp hành nghiêm các quy định của Quy chế này, gây ảnh hưởng đến công tác phối hợp thì tùy theo mức độ vi phạm bị xem xét kỷ luật theo quy chế công tác của mỗi cơ quan hoặc bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc các bên sẽ thảo luận để thống nhất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung

T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
TAND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CHÁNH ÁN



Nguyễn Hữu Chính

T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
VKSND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Duy Giảng